ĐẠI HỌC KINH TẾ TP.HCM
PHÒNG KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO - KHẢO THÍ

Số: 435 /ĐHKT-KHĐTKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2023

LỊCH THI HỌC KỲ CUỐI NĂM 2023
KHÓA 49 ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (ĐỢT 2)

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm

Phòng Kế hoạch đào tạo - Khảo thí kính gửi các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm Lịch thi học kỳ cuối năm 2023 của sinh viên Khóa 49 ĐHCQ (Đợt 2). Đề nghị các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm thông báo cho giảng viên và sinh viên biết để thực hiện các nội dung sau:

1. Đối với hình thức thi trực tuyến (Online):

- Phòng thi trong lịch thi dành cho Cán bộ coi thi đến trường tổ chức thi. Riêng Sinh viên sẽ thi Online và chuẩn bị Thẻ sinh viên hoặc CMND (CCCD) để Cán bộ coi thi kiểm tra.
- Sinh viên xem lịch thi trên trang thông tin cá nhân http://student.ueh.edu.vn
- Sinh viên học tại các cơ sở của UEH tại TP. HCM không đủ điều kiện về thiết bị, đường truyền để dự thi trực tuyến (Sinh viên xem Quy định số 2063/QĐ-ĐHKT-KHĐTKT tại Website P.KHĐTKT) đăng ký theo link: http://dangkythi.ueh.edu.vn/ để được xếp lại lịch thi, hình thức thi và sẽ thi trực tuyến tại phòng máy tính của UEH. Thời hạn sinh viên đăng ký từ ngày 22/11/2023 đến ngày 24/11/2023. Kết quả đăng ký và thông tin lịch thi sẽ được cập nhật tại https://khdtkt.ueh.edu.vn/danh-muc/lich-thi-dh-cq-23 vào ngày 10/12/2023.
- Đề nghị Phòng Đào tạo đưa sinh viên vào lớp thi trước ngày 22/11/2023 để sinh viên có đầy đủ thông tin về lịch thi trước khi đăng ký.
- Đối với hình thức thi trực tuyến (Thi trực tuyến từ xa hay Thi trực tuyến tại phòng máy UEH), đề thi được sử dụng tài liệu thì chỉ được sử dụng tài liệu bản cứng, không được sử dụng file mềm hoặc tra cứu trên máy tính và các thiết bị khác.

2. Đối với hình thức thi tập trung:

- Sinh viên đến trường dự thi theo phòng thi và thời gian thi đúng trên Portal của sinh viên.
- Sinh viên chuẩn bị Thẻ sinh viên hoặc CMND (CCCD) để Cán bộ coi thi kiểm tra.

*** <u>Địa điểm thi:</u>**

- Các giảng đường B1... thi tại cơ sở B1 - 279 Nguyễn Tri Phương, P.5, Q.10, TP.HCM (Khu B1)
- Các giảng đường B2... thi tại cơ sở B2 - 279 Nguyễn Tri Phương P.5 Q.10 TP.HCM (Khu B2)
- Các giảng đường O... thi tại cơ sở O - Cơ sở ảo sử dụng cho các hình thức thi trực tuyến

Nơi nhận:
- Như trên;
- P.CSVC + P.TTPC;
- P.ĐT + P.CNTT;
- Website P.KHĐTKT;
- Lưu: VT, KHĐTKT.

TL. GIÁM ĐỐC
KT. TRƯỞNG PHÒNG KHĐTKT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Võ Thị Tâm

HỌC PHẦN CẤU TẠO CÔNG TRÌNH - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Cấu tạo công trình (Phạm Huy Hoàng)	23C1ARC51202101	26/01/2024		36
2	Cấu tạo công trình (Đỗ Duy Thịnh)	23C1ARC51202102	26/01/2024		34
3	Cấu tạo công trình (Phạm Huy Hoàng)	23C1ARC51202103	26/01/2024		32

HỌC PHẦN ĐỒ ÁN CƠ BẢN 1 - HỌC PHẦN ĐỒ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Đồ án cơ bản 1 (Nguyễn Thị An Anh, Trần Thị Quỳnh Mai)	23C1ARC51201401	26/02/2024		18
2	Đồ án cơ bản 1 (Nguyễn Thị An Anh, Trần Thị Quỳnh Mai)	23C1ARC51201402	26/02/2024		18
3	Đồ án cơ bản 1 (Nguyễn Thị Minh Nguyệt, Trần Thị Quỳnh Mai)	23C1ARC51201403	26/02/2024		17
4	Đồ án cơ bản 1 (Trần Thị Quỳnh Mai, Phạm Duy Tiếng)	23C1ARC51201404	26/02/2024		17
5	Đồ án cơ bản 1 (Nguyễn Thị An Anh, Phạm Nguyễn Hoài)	23C1ARC54903101	26/02/2024		18
6	Đồ án cơ bản 1 (Nguyễn Thị An Anh, Phạm Nguyễn Hoài)	23C1ARC54903102	26/02/2024		18

HỌC PHẦN ICAEW_KINH DOANH, CÔNG NGHỆ VÀ TÀI CHÍNH (ICAEW CFAB-BTF) - HỌC PHẦN TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	ICAEW_Kinh doanh, công nghệ và tài chính (ICAEW CFAB-BTF) (Nguyễn Vũ An Bình)	23C1ACC50722101	22/12/2023 - 08g45	B2-311	12

HỌC PHẦN KHOA HỌC MÁY TÍNH 1 - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Khoa học máy tính 1 (Đặng Trí Dũng)	23C1INT54700701	23/12/2023		30
2	Khoa học máy tính 1 (Đặng Trí Dũng)	23C1INT54700702	23/12/2023		22
3	Khoa học máy tính 1 (Đặng Trí Dũng)	23C1INT54706001	23/12/2023		22
4	Khoa học máy tính 1 (Đặng Trí Dũng)	23C1INT54707001	23/12/2023		23

HỌC PHẦN KINH TẾ VI MÔ - HỌC PHẦN TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100104	19/12/2023 - 14g30	B1-802 (001 - 024)	24
				B1-804 (025 - 048)	24
2	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Bích Hồng)	23C1ECO50100108	19/12/2023 - 14g30	B2-310 (001 - 056)	56
				B2-311 (057 - 111)	55
3	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100109	19/12/2023 - 14g30	B2-108 (001 - 056)	56
				B2-109 (057 - 112)	56
4	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100110	19/12/2023 - 14g30	B2-207 (001 - 055)	55
				B2-208 (056 - 110)	55
5	Kinh tế vi mô (Lâm Mạnh Hà, Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100111	19/12/2023 - 14g30	B2-307 (001 - 053)	53
				B2-308 (054 - 106)	53
6	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100112	19/12/2023 - 14g30	B2-410 (001 - 032)	32
				B2-411 (033 - 063)	31
7	Kinh tế vi mô (Trương Quang Hùng)	23C1ECO50100113	19/12/2023 - 14g30	B2-202 (001 - 024)	24
				B2-203 (025 - 048)	24
8	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100114	19/12/2023 - 14g30	B2-211	48
9	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100115	19/12/2023 - 14g30	B2-601	48
10	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100116	19/12/2023 - 14g30	B2-602	47
11	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100117	19/12/2023 - 14g30	B1-702 (001 - 014)	14
				B1-703 (015 - 045)	31

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
12	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Hồng Thu)	23C1ECO50100119	19/12/2023 - 14g30	B1-404	27
13	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100120	19/12/2023 - 14g30	B1-801 (001 - 030)	30
				B1-803 (031 - 061)	31
14	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100121	19/12/2023 - 14g30	B1-503	40
15	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100157	19/12/2023 - 14g30	B1-701 (001 - 030)	30
				B1-702 (031 - 046)	16
16	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100164	19/12/2023 - 14g30	B2-412	34
17	Kinh tế vi mô (Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100168	19/12/2023 - 14g30	B1-402 (001 - 040)	40
				B1-403 (041 - 080)	40
				B1-404 (081 - 092)	12
18	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100169	19/12/2023 - 14g30	B2-402	44
19	Kinh tế vi mô (Trương Quang Hùng)	23C1ECO50100171	19/12/2023 - 14g30	B1-405 (001 - 025)	25
				B1-505 (026 - 046)	21
20	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100172	19/12/2023 - 14g30	B1-504	37
21	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100173	19/12/2023 - 14g30	B1-502	40
22	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100174	19/12/2023 - 14g30	B2-408	49
23	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100175	19/12/2023 - 14g30	B2-407	50
24	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100127	19/12/2023 - 08g45	B1-702 (001 - 032)	32
				B1-703 (033 - 064)	32
				B1-704 (065 - 093)	29
25	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100128	19/12/2023 - 08g45	B1-701 (001 - 032)	32
				B1-803 (033 - 064)	32
				B1-804 (065 - 094)	30
26	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Hồng Thu)	23C1ECO50100129	19/12/2023 - 08g45	B1-502	40
27	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100130	19/12/2023 - 08g45	B1-404	40
28	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100131	19/12/2023 - 08g45	B1-403	40

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
29	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100132	19/12/2023 - 08g45	B1-402	40
30	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100133	19/12/2023 - 08g45	B2-410 (001 - 024) B2-411 (025 - 047)	24 23
31	Kinh tế vi mô (Trương Quang Hùng)	23C1ECO50100134	19/12/2023 - 08g45	B2-602	45
32	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100135	19/12/2023 - 08g45	B1-801	32
33	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100136	19/12/2023 - 08g45	B1-503	37
34	Kinh tế vi mô (Lê Thành Nhân)	23C1ECO50100137	19/12/2023 - 08g45	B1-504	33
35	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100138	19/12/2023 - 08g45	B1-802	32
36	Kinh tế vi mô (Lưu Phước Dũng)	23C1ECO50100139	19/12/2023 - 08g45	B1-405 (001 - 026) B1-505 (027 - 053)	26 27
37	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100140	19/12/2023 - 08g45	B2-202 (001 - 022) B2-412 (023 - 052)	22 30
38	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100160	19/12/2023 - 08g45	B2-307 (001 - 048) B2-308 (049 - 095)	48 47
39	Kinh tế vi mô (Hồ Hoàng Anh)	23C1ECO50100161	19/12/2023 - 08g45	B2-407	48
40	Kinh tế vi mô (Hồ Hoàng Anh)	23C1ECO50100162	19/12/2023 - 08g45	B2-212	46
41	Kinh tế vi mô (Hồ Hoàng Anh)	23C1ECO50100163	19/12/2023 - 08g45	B2-408	47
42	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100166	19/12/2023 - 08g45	B2-310 (001 - 055) B2-311 (056 - 110)	55 55
43	Kinh tế vi mô (Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100167	19/12/2023 - 08g45	B2-601	45
44	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100181	19/12/2023 - 08g45	B2-207 (001 - 054) B2-208 (055 - 108)	54 54
45	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100185	19/12/2023 - 08g45	B2-108 (001 - 054) B2-109 (055 - 108)	54 54
46	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100187	19/12/2023 - 08g45	B2-402	43

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
47	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100101	19/12/2023 - 12g30	B2-207 (001 - 052)	52
				B2-208 (053 - 103)	51
48	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100102	19/12/2023 - 12g30	B1-502 (001 - 040)	40
				B1-503 (041 - 080)	40
				B1-504 (081 - 099)	19
49	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100103	19/12/2023 - 12g30	B1-801 (001 - 025)	25
				B1-803 (026 - 050)	25
50	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100105	19/12/2023 - 12g30	B2-202 (001 - 025)	25
				B2-203 (026 - 050)	25
51	Kinh tế vi mô (Lâm Mạnh Hà, Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100106	19/12/2023 - 12g30	B1-702 (001 - 025)	25
				B1-703 (026 - 050)	25
52	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100107	19/12/2023 - 12g30	B1-504 (001 - 020)	20
				B1-505 (021 - 050)	30
53	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100123	19/12/2023 - 12g30	B2-601 (001 - 048)	48
				B2-602 (049 - 095)	47
54	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Bích Hồng)	23C1ECO50100125	19/12/2023 - 12g30	B1-701	32
55	Kinh tế vi mô (Trương Quang Hùng)	23C1ECO50100126	19/12/2023 - 12g30	B2-108	52
56	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100145	19/12/2023 - 12g30	B2-307 (001 - 054)	54
				B2-308 (055 - 107)	53
57	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100146	19/12/2023 - 12g30	B2-310 (001 - 054)	54
				B2-311 (055 - 107)	53
58	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Bích Hồng)	23C1ECO50100147	19/12/2023 - 12g30	B1-402 (001 - 041)	41
				B1-403 (042 - 082)	41
				B1-404 (083 - 102)	20
59	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100148	19/12/2023 - 12g30	B2-407 (001 - 051)	51
				B2-408 (052 - 101)	50
60	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100149	19/12/2023 - 12g30	B2-109	50
61	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100150	19/12/2023 - 12g30	B1-802 (001 - 025)	25
				B1-804 (026 - 050)	25
62	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100151	19/12/2023 - 12g30	B2-211	48
63	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100152	19/12/2023 - 12g30	B2-402 (001 - 015)	15
				B2-410 (016 - 049)	34

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
64	Kinh tế vi mô (Trương Quang Hùng)	23C1ECO50100170	19/12/2023 - 12g30	B2-411 (001 - 030)	30
				B2-412 (031 - 061)	31
65	Kinh tế vi mô (Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100191	19/12/2023 - 12g30	B1-404 (001 - 020)	20
				B1-405 (021 - 049)	29
66	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Bích Hồng)	23C1ECO50100122	19/12/2023 - 06g45	B2-310 (001 - 054)	54
				B2-311 (055 - 107)	53
67	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100124	19/12/2023 - 06g45	B2-208	49
68	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100141	19/12/2023 - 06g45	B1-404	33
69	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100142	19/12/2023 - 06g45	B1-503	42
70	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100143	19/12/2023 - 06g45	B2-602	44
71	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100144	19/12/2023 - 06g45	B1-402	42
72	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100154	19/12/2023 - 06g45	B2-410 (001 - 028)	28
				B2-411 (029 - 056)	28
				B2-412 (057 - 084)	28
73	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100155	19/12/2023 - 06g45	B2-212	44
74	Kinh tế vi mô (Nguyễn Quỳnh Hoa)	23C1ECO50100156	19/12/2023 - 06g45	B1-403	40
75	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100159	19/12/2023 - 06g45	B1-704 (001 - 030)	30
				B1-804 (031 - 060)	30
76	Kinh tế vi mô (Lê Thành Nhân)	23C1ECO50100165	19/12/2023 - 06g45	B2-307 (001 - 050)	50
				B2-308 (051 - 099)	49
77	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thị Bích Hồng)	23C1ECO50100176	19/12/2023 - 06g45	B2-402 (001 - 040)	40
				B2-408 (041 - 087)	47
78	Kinh tế vi mô (Trương Thành Hiệp)	23C1ECO50100177	19/12/2023 - 06g45	B1-405 (001 - 030)	30
				B1-505 (031 - 060)	30
				B1-703 (061 - 090)	30
79	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100178	19/12/2023 - 06g45	B1-502	42
80	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100179	19/12/2023 - 06g45	B2-207	52

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
81	Kinh tế vi mô (Trần Bá Thọ)	23C1ECO50100180	19/12/2023 - 06g45	B2-108 (001 - 050)	50
				B2-202 (051 - 073)	23
82	Kinh tế vi mô (Lê Trung Cang)	23C1ECO50100182	19/12/2023 - 06g45	B1-801 (001 - 031)	31
				B1-802 (032 - 062)	31
				B1-803 (063 - 093)	31
83	Kinh tế vi mô (Nguyễn Hữu Lộc)	23C1ECO50100183	19/12/2023 - 06g45	B1-701	32
84	Kinh tế vi mô (Nguyễn Thanh Triều)	23C1ECO50100184	19/12/2023 - 06g45	B2-109	55
85	Kinh tế vi mô (Huỳnh Văn Thịnh)	23C1ECO50100186	19/12/2023 - 06g45	B2-407	48
86	Kinh tế vi mô (Phạm Quang Anh Thư)	23C1ECO50100188	19/12/2023 - 06g45	B2-601	44
87	Kinh tế vi mô (Nguyễn Ngọc Hà Trân)	23C1ECO50100189	19/12/2023 - 06g45	B1-702	32
88	Kinh tế vi mô (Lê Ngọc Uyển)	23C1ECO50100190	19/12/2023 - 06g45	B1-504	42

HỌC PHẦN KỸ NĂNG NGHE - NÓI TRUNG CẤP - HỌC PHẦN VẤN ĐÁP TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Kỹ năng nghe - nói trung cấp (Hà Thanh Bích Loan)	23C1ENG51313401	18/12/2023 - 06g45	B2-207	52
2	Kỹ năng nghe - nói trung cấp (Hà Thanh Bích Loan)	23C1ENG51313402	18/12/2023 - 06g45	B2-109	52
3	Kỹ năng nghe - nói trung cấp (Trương Vĩnh Duy)	23C1ENG51313403	18/12/2023 - 06g45	B2-108	53

HỌC PHẦN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Kỹ thuật điện - điện tử (Trịnh Đức Cường)	23C1INT54700801	18/12/2023		30
2	Kỹ thuật điện - điện tử (Trịnh Đức Cường)	23C1INT54700802	18/12/2023		22
3	Kỹ thuật điện - điện tử (Nopadon Maneentien)	23C1INT54707501	18/12/2023		23
4	Kỹ thuật điện - điện tử (Nopadon Maneentien)	23C1INT54707502	18/12/2023		22

HỌC PHẦN LUẬT HIẾN PHÁP - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Luật hiến pháp (Lê Na)	23C1LAW51106101	24/12/2023		44
2	Luật hiến pháp (Lê Na)	23C1LAW51106102	24/12/2023		45
3	Luật hiến pháp (Lê Na)	23C1LAW51106103	24/12/2023		39
4	Luật hiến pháp (Lê Na)	23C1LAW51106104	24/12/2023		38
5	Luật hiến pháp (Đỗ Minh Khôi)	23C1LAW51106105	24/12/2023		50

HỌC PHẦN LUẬT KINH DOANH - HỌC PHẦN TRẮC NGHIỆM TRỰC TUYẾN TRÊN LMS

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Luật kinh doanh (Nguyễn Thùy Dung)	23C1LAW51100104	18/12/2023 - 14g30	BOX-13 (001 - 075)	75
				BOX-14 (076 - 101)	26
2	Luật kinh doanh (Dương Mỹ An)	23C1LAW51100105	18/12/2023 - 14g30	BOX-15 (001 - 075)	75
				BOX-16 (076 - 098)	23
3	Luật kinh doanh (Mai Nguyễn Dũng)	23C1LAW51100106	18/12/2023 - 14g30	BOX-18	49
4	Luật kinh doanh (Lê Na)	23C1LAW51100108	18/12/2023 - 14g30	BOX-23	50
5	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Hằng)	23C1LAW51100109	18/12/2023 - 14g30	BOX-21	50

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
6	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 0110	18/12/2023 - 14g30	BOX-24	50
7	Luật kinh doanh (Trần Thị Minh Đức)	23C1LAW5110 0114	18/12/2023 - 14g30	BOX-04	32
8	Luật kinh doanh (Nguyễn Ngọc Trâm Anh)	23C1LAW5110 0115	18/12/2023 - 14g30	BOX-19	51
9	Luật kinh doanh (Trần Thị Minh Đức)	23C1LAW5110 0117	18/12/2023 - 14g30	BOX-05 (001 - 075)	75
				BOX-06 (076 - 107)	32
10	Luật kinh doanh (Nguyễn Thành Trân)	23C1LAW5110 0118	18/12/2023 - 14g30	BOX-07 (001 - 075)	75
				BOX-08 (076 - 106)	31
11	Luật kinh doanh (Nguyễn Triều Hoa)	23C1LAW5110 0119	18/12/2023 - 14g30	BOX-09 (001 - 075)	75
				BOX-10 (076 - 102)	27
12	Luật kinh doanh (Trần Huỳnh Thanh Nghị)	23C1LAW5110 0120	18/12/2023 - 14g30	BOX-11 (001 - 075)	75
				BOX-12 (076 - 101)	26
13	Luật kinh doanh (Lê Na)	23C1LAW5110 0121	18/12/2023 - 14g30	BOX-20	50
14	Luật kinh doanh (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 0122	18/12/2023 - 14g30	BOX-22	50
15	Luật kinh doanh (Mai Nguyễn Dũng)	23C1LAW5110 0123	18/12/2023 - 14g30	BOX-16	48
16	Luật kinh doanh (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 0124	18/12/2023 - 14g30	BOX-12	48
17	Luật kinh doanh (Nguyễn Ngọc Trâm Anh)	23C1LAW5110 0126	18/12/2023 - 14g30	BOX-25	85
18	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0127	18/12/2023 - 14g30	BOX-20 (001 - 021)	21
				BOX-21 (022 - 041)	20
19	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0128	18/12/2023 - 14g30	BOX-22 (001 - 020)	20
				BOX-23 (021 - 040)	20
20	Luật kinh doanh (Nguyễn Ngọc Trâm Anh)	23C1LAW5110 0132	18/12/2023 - 14g30	BOX-17 (001 - 073)	73
				BOX-18 (074 - 095)	22
21	Luật kinh doanh (Lữ Lâm Uyên)	23C1LAW5110 0133	18/12/2023 - 14g30	BOX-14	48
22	Luật kinh doanh (Nguyễn Triều Hoa)	23C1LAW5110 0134	18/12/2023 - 14g30	BOX-08	46
23	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0135	18/12/2023 - 14g30	BOX-10	47

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
24	Luật kinh doanh (Đinh Khương Duy)	23C1LAW5110 0139	18/12/2023 - 14g30	BOX-06	45
25	Luật kinh doanh (Mai Nguyễn Dũng)	23C1LAW5110 0153	18/12/2023 - 14g30	BOX-03 (001 - 070)	70
				BOX-04 (071 - 108)	38
26	Luật kinh doanh (Viên Thế Giang)	23C1LAW5110 0161	18/12/2023 - 14g30	BOX-26	49
27	Luật kinh doanh (Lữ Lâm Uyên)	23C1LAW5110 7001	18/12/2023 - 14g30	BOX-02	40
28	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 7002	18/12/2023 - 14g30	BOX-01	38
29	Luật kinh doanh (Nguyễn Thành Trân)	23C1LAW5110 7003	18/12/2023 - 14g30	BOX-01	25
30	Luật kinh doanh (Nguyễn Thành Trân, Đinh Khương Duy)	23C1LAW5110 7004	18/12/2023 - 14g30	BOX-02	39
31	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 7005	18/12/2023 - 14g30	BOX-01	21
32	Luật kinh doanh (Nguyễn Ngọc Trâm Anh)	23C1LAW5110 0107	18/12/2023 - 12g30	BOX-21 (001 - 023)	23
				BOX-22 (024 - 045)	22
33	Luật kinh doanh (Trần Thị Minh Đức)	23C1LAW5110 0111	18/12/2023 - 12g30	BOX-05 (001 - 075)	75
				BOX-06 (076 - 106)	31
34	Luật kinh doanh (Dương Mỹ An)	23C1LAW5110 0112	18/12/2023 - 12g30	BOX-09 (001 - 072)	72
				BOX-10 (073 - 095)	23
35	Luật kinh doanh (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 0113	18/12/2023 - 12g30	BOX-25 (001 - 023)	23
				BOX-26 (024 - 046)	23
36	Luật kinh doanh (Nguyễn Thùy Dung)	23C1LAW5110 0116	18/12/2023 - 12g30	BOX-12	42
37	Luật kinh doanh (Lê Na)	23C1LAW5110 0129	18/12/2023 - 12g30	BOX-19	79
38	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0131	18/12/2023 - 12g30	BOX-21	60
39	Luật kinh doanh (Lê Na)	23C1LAW5110 0136	18/12/2023 - 12g30	BOX-06	34
40	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 0137	18/12/2023 - 12g30	BOX-07 (001 - 072)	72
				BOX-08 (073 - 099)	27
41	Luật kinh doanh (Viên Thế Giang)	23C1LAW5110 0138	18/12/2023 - 12g30	BOX-01 (001 - 072)	72
				BOX-02 (073 - 109)	37

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
42	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0140	18/12/2023 - 12g30	BOX-13 (001 - 070)	70
				BOX-14 (071 - 092)	22
43	Luật kinh doanh (Huỳnh Thiên Tứ)	23C1LAW5110 0141	18/12/2023 - 12g30	BOX-17	44
44	Luật kinh doanh (Nguyễn Thùy Dung)	23C1LAW5110 0142	18/12/2023 - 12g30	BOX-22	60
45	Luật kinh doanh (Nguyễn Thành Trân)	23C1LAW5110 0143	18/12/2023 - 12g30	BOX-23 (001 - 023)	23
				BOX-24 (024 - 046)	23
46	Luật kinh doanh (Viên Thế Giang)	23C1LAW5110 0144	18/12/2023 - 12g30	BOX-08	36
47	Luật kinh doanh (Nguyễn Thùy Dung)	23C1LAW5110 0145	18/12/2023 - 12g30	BOX-14	42
48	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 0146	18/12/2023 - 12g30	BOX-26	49
49	Luật kinh doanh (Nguyễn Triều Hoa)	23C1LAW5110 0147	18/12/2023 - 12g30	BOX-25	50
50	Luật kinh doanh (Dương Mỹ An)	23C1LAW5110 0148	18/12/2023 - 12g30	BOX-18	87
51	Luật kinh doanh (Huỳnh Thiên Tứ)	23C1LAW5110 0149	18/12/2023 - 12g30	BOX-15 (001 - 070)	70
				BOX-16 (071 - 090)	20
52	Luật kinh doanh (Mai Nguyễn Dũng)	23C1LAW5110 0150	18/12/2023 - 12g30	BOX-16	43
53	Luật kinh doanh (Đinh Khương Duy)	23C1LAW5110 0151	18/12/2023 - 12g30	BOX-23	52
54	Luật kinh doanh (Mai Nguyễn Dũng)	23C1LAW5110 0152	18/12/2023 - 12g30	BOX-20	73
55	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0154	18/12/2023 - 12g30	BOX-11 (001 - 070)	70
				BOX-12 (071 - 093)	23
56	Luật kinh doanh (Huỳnh Thiên Tứ)	23C1LAW5110 0155	18/12/2023 - 12g30	BOX-04	32
57	Luật kinh doanh (Đinh Khương Duy)	23C1LAW5110 0156	18/12/2023 - 12g30	BOX-24	52
58	Luật kinh doanh (Lê Thùy Khanh)	23C1LAW5110 0157	18/12/2023 - 12g30	BOX-03 (001 - 072)	72
				BOX-04 (073 - 108)	36
59	Luật kinh doanh (Nguyễn Thị Anh)	23C1LAW5110 0158	18/12/2023 - 12g30	BOX-17	44

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
60	Luật kinh doanh (Lữ Lâm Uyên)	23C1LAW5110 0159	18/12/2023 - 12g30	BOX-02	32
61	Luật kinh doanh (Nguyễn Thùy Dung)	23C1LAW5110 0160	18/12/2023 - 12g30	BOX-10	42

HỌC PHẦN MARKETING CĂN BẢN - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Marketing căn bản (Nguyễn Thanh Minh)	23C1BUS50307 001	24/12/2023		40
2	Marketing căn bản (Đinh Tiên Minh)	23C1BUS50307 002	24/12/2023		40
3	Marketing căn bản (Trần Mai Đông)	23C1BUS50307 003	24/12/2023		40
4	Marketing căn bản (Đặng Văn Thạc)	23C1BUS50307 004	24/12/2023		40
5	Marketing căn bản (Nguyễn Thanh Minh)	23C1BUS50307 007	24/12/2023		42
6	Marketing căn bản (Nguyễn Thanh Minh)	23C1BUS50307 008	24/12/2023		42
7	Marketing căn bản (Đỗ Thị Hải Ninh)	23C1BUS50307 009	24/12/2023		42
8	Marketing căn bản (Lê Thị Hồng Minh)	23C1BUS50307 010	24/12/2023		32
9	Marketing căn bản (Đỗ Thị Hải Ninh)	23C1BUS50307 011	24/12/2023		34
10	Marketing căn bản (Nguyễn Phạm Phương Nhi)	23C1BUS50307 012	24/12/2023		33
11	Marketing căn bản (Lê Thị Hồng Minh)	23C1BUS50307 014	24/12/2023		32
12	Marketing căn bản (Trần Mai Đông)	23C1BUS50307 015	24/12/2023		32
13	Marketing căn bản (Nguyễn Phạm Phương Nhi)	23C1BUS50307 016	24/12/2023		42
14	Marketing căn bản (Đỗ Thị Hải Ninh)	23C1BUS50307 017	24/12/2023		32

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
15	Marketing căn bản (Trần Mai Đông)	23C1BUS50307018	24/12/2023		41
16	Marketing căn bản (Lê Thị Hồng Minh)	23C1MAR50300123	24/12/2023		94
17	Marketing căn bản (Trần Mai Đông)	23C1MAR50300124	24/12/2023		93
18	Marketing căn bản (Đào Hoài Nam)	23C1MAR50300125	24/12/2023		74
19	Marketing căn bản (Đinh Tiên Minh)	23C1MAR50300126	24/12/2023		54
20	Marketing căn bản (Đỗ Thị Hải Ninh)	23C1MAR50300127	24/12/2023		38
21	Marketing căn bản (Hồ Xuân Hướng)	23C1MAR50300128	24/12/2023		44
22	Marketing căn bản (Nguyễn Thanh Minh)	23C1MAR50300129	24/12/2023		46
23	Marketing căn bản (Nguyễn Thanh Minh)	23C1MAR50300130	24/12/2023		45
24	Marketing căn bản (Nguyễn Văn Trung)	23C1MAR50300131	24/12/2023		42

HỌC PHẦN NGUYÊN LÝ THIẾT KẾ KIẾN TRÚC - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Nguyên lý thiết kế kiến trúc (Trương Thị Thanh Trúc)	23C1ARC51201801	18/12/2023		36
2	Nguyên lý thiết kế kiến trúc (Trần Thị Quỳnh Mai)	23C1ARC51201802	29/12/2023		34
3	Nguyên lý thiết kế kiến trúc (Trần Thị Quỳnh Mai)	23C1ARC51201803	29/12/2023		32

HỌC PHẦN NHẬP MÔN LUẬT HỌC - HỌC PHẦN VẤN ĐÁP TRỰC TUYẾN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Nhập môn luật học (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 4104	19/12/2023 - 12g30	VPK.LUAT	35
2	Nhập môn luật học (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 4106	20/12/2023 - 12g30	VPK.LUAT	35
3	Nhập môn luật học (Dương Kim Thế Nguyên)	23C1LAW5110 4103	23/12/2023 - 12g30	VPK.LUAT	35

HỌC PHẦN QUẢN TRỊ BẢN THÂN - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Quản trị bản thân (Nguyễn Thị Thanh Huyền)	23C1MED5480 3003	23/12/2023		20
2	Quản trị bản thân (Nguyễn Thu Hà)	23C1MED5480 3004	23/12/2023		21
3	Quản trị bản thân (Trịnh Thùy Anh)	23C1MED5480 9901	23/12/2023		14
4	Quản trị bản thân (Huỳnh Kim Tôn)	23C1MED5480 9902	23/12/2023		17
5	Quản trị bản thân (Trần Thị Thanh Trà)	23C1MED5480 9903	23/12/2023		18

HỌC PHẦN QUẢN TRỊ HỌC - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN KHÔNG THUYẾT TRÌNH

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Quản trị học (Lê Việt Hưng)	23C1MAN5020 0136	24/12/2023		111
2	Quản trị học (Nguyễn Hữu Nhuận)	23C1MAN5020 0137	24/12/2023		113
3	Quản trị học (Lê Việt Hưng)	23C1MAN5020 0138	24/12/2023		111
4	Quản trị học (Lê Việt Hưng)	23C1MAN5020 0139	24/12/2023		108
5	Quản trị học (Phạm Văn Nam)	23C1MAN5020 0140	24/12/2023		62
6	Quản trị học (Phạm Văn Nam)	23C1MAN5020 0141	24/12/2023		27

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
7	Quản trị học (Nguyễn Hữu Nhuận)	23C1MAN5020 0142	24/12/2023		60
8	Quản trị học (Phạm Văn Nam)	23C1MAN5020 0143	24/12/2023		35
9	Quản trị học (Lê Trương Thảo Nguyên)	23C1MAN5020 0144	24/12/2023		34
10	Quản trị học (Nguyễn Hữu Nhuận)	23C1MAN5020 0145	24/12/2023		52
11	Quản trị học (Nguyễn Hùng Phong)	23C1MAN5020 0146	24/12/2023		52
12	Quản trị học (Bùi Dương Lâm)	23C1MAN5020 0147	24/12/2023		108
13	Quản trị học (Bùi Dương Lâm)	23C1MAN5020 0148	24/12/2023		96
14	Quản trị học (Lê Việt Hưng)	23C1MAN5020 0149	24/12/2023		50
15	Quản trị học (Nguyễn Hùng Phong)	23C1MAN5020 0150	24/12/2023		44
16	Quản trị học (Nguyễn Thị Diễm Em)	23C1MAN5020 8701	24/12/2023		48
17	Quản trị học (Lê Thanh Trúc)	23C1MAN5020 8702	24/12/2023		48
18	Quản trị học (Lê Thanh Trúc)	23C1MAN5020 8703	24/12/2023		48
19	Quản trị học (Trần Đăng Khoa)	23C1MAN5020 8704	24/12/2023		46
20	Quản trị học (Trần Đăng Khoa)	23C1MAN5020 8705	24/12/2023		46
21	Quản trị học (Lê Thanh Trúc)	23C1MAN5020 8707	24/12/2023		48
22	Quản trị học (Lê Thanh Trúc)	23C1MAN5020 8708	24/12/2023		45
23	Quản trị học (Trần Đăng Khoa)	23C1MAN5020 8709	24/12/2023		43
24	Quản trị học (Nguyễn Thị Diễm Em)	23C1MAN5020 8710	24/12/2023		36

HỌC PHẦN STUDIO 1: THIẾT KẾ CƠ BẢN - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Studio 1: Thiết kế cơ bản (Trần Lê Quỳnh Anh, Nguyễn Vương Hồng, Lê Thị Minh Bắc)	23C1MED548004 01	28/01/2024		20
2	Studio 1: Thiết kế cơ bản (Trần Thanh Hùng, Nguyễn Vương Hồng, Lê Thị Minh Bắc)	23C1MED548004 02	28/01/2024		21
3	Studio 1: Thiết kế cơ bản (Trần Thanh Hùng, Nguyễn Vương Hồng, Lê Thị Minh Bắc)	23C1MED548004 03	28/01/2024		17
4	Studio 1: Thiết kế cơ bản (Trần Thanh Hùng, Nguyễn Vương Hồng, Võ Ánh Xuân Thương)	23C1MED548004 04	28/01/2024		18
5	Studio 1: Thiết kế cơ bản (Trần Thanh Hùng, Ôn Ngọc Yến Nhi, Nguyễn Vương Hồng, Vũ Tường Quyên)	23C1MED548070 01	28/01/2024		14

HỌC PHẦN THỐNG KÊ ỨNG DỤNG - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Thống kê ứng dụng (Nguyễn Thành Cả)	23C1STA508071 01	23/12/2023		60
2	Thống kê ứng dụng (Hoàng Trọng)	23C1STA508071 02	23/12/2023		50
3	Thống kê ứng dụng (Hoàng Trọng)	23C1STA508071 03	23/12/2023		46

HỌC PHẦN THỐNG KÊ ỨNG DỤNG TRONG KINH TẾ VÀ KINH DOANH - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Hoàng Trọng)	23C1STA50802901	23/12/2023		42
2	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Nguyễn Thị Thu Vân)	23C1STA50802902	23/12/2023		42
3	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Trần Hà Quyên)	23C1STA50802903	23/12/2023		42
4	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Trần Hà Quyên)	23C1STA50802904	23/12/2023		36
5	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Hoàng Trọng)	23C1STA50802905	23/12/2023		31
6	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Hoàng Trọng)	23C1STA50802906	23/12/2023		34
7	Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh (Trần Hà Quyên)	23C1STA50802907	23/12/2023		40

HỌC PHẦN THỐNG KÊ ỨNG DỤNG TRONG KTẾ VÀ KD - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Chu Nguyễn Mộng Ngọc)	23C1STA50800506	23/12/2023		93
2	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800507	23/12/2023		93
3	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Trần Hà Quyên)	23C1STA50800508	23/12/2023		41
4	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800509	23/12/2023		40
5	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800510	23/12/2023		41
6	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800511	23/12/2023		41

HỌC PHẦN THỐNG KÊ ỨNG DỤNG TRONG KTẾ VÀ KD - HỌC PHẦN DỰ ÁN (TIẾP THEO)

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
7	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800512	23/12/2023		45
8	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800513	23/12/2023		45
9	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Trần Hà Quyên)	23C1STA50800514	23/12/2023		32
10	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800515	23/12/2023		37
11	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hoàng Trọng)	23C1STA50800516	23/12/2023		34
12	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Trần Hà Quyên)	23C1STA50800517	23/12/2023		33
13	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Chu Nguyễn Mộng Ngọc)	23C1STA50800518	23/12/2023		52
14	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800519	23/12/2023		52
15	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Hà Văn Sơn)	23C1STA50800520	23/12/2023		33
16	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Lê Thị Hồng Hoa)	23C1STA50800521	23/12/2023		42
17	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800522	23/12/2023		45
18	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800523	23/12/2023		42
19	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Trần Hà Quyên)	23C1STA50800524	23/12/2023		75
20	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Chu Nguyễn Mộng Ngọc)	23C1STA50800525	23/12/2023		108
21	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Nguyễn Văn Trãi)	23C1STA50800526	23/12/2023		93
22	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Lê Thị Hồng Hoa)	23C1STA50800527	23/12/2023		32
23	Thống kê ứng dụng trong Ktế và KD (Lê Thị Hồng Hoa)	23C1STA50800528	23/12/2023		32

HỌC PHẦN TIẾNG ANH TỔNG QUÁT - HỌC PHẦN TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TRỰC TUYẾN TRÊN LMS

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Thảo Linh)	23C1ENG513154103	21/12/2023 - 14g30	BOX-11	33
2	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Thị Thu Trang)	23C1ENG513154104	21/12/2023 - 14g30	BOX-25	44
3	Tiếng Anh tổng quát (Ngô Thúy Nhã Trúc)	23C1ENG513154106	21/12/2023 - 14g30	BOX-08	32
4	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Đình Phương Khanh)	23C1ENG513154107	21/12/2023 - 14g30	BOX-24	42
5	Tiếng Anh tổng quát (Dương Thị Thúy Uyên)	23C1ENG513154109	21/12/2023 - 14g30	BOX-15	36
6	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG513154110	21/12/2023 - 14g30	BOX-26	42
7	Tiếng Anh tổng quát (Trần Quang Minh)	23C1ENG513154111	21/12/2023 - 14g30	BOX-14	49
8	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Minh Thắng)	23C1ENG513154112	21/12/2023 - 14g30	BOX-13	50
9	Tiếng Anh tổng quát (Lưu Quốc Tuấn)	23C1ENG513154113	21/12/2023 - 14g30	BOX-09	51
10	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Thị Thu Trang)	23C1ENG513154114	21/12/2023 - 14g30	BOX-21	44
11	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Thị Phương Nam)	23C1ENG513154115	21/12/2023 - 14g30	BOX-26	43
12	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thảo Trang)	23C1ENG513154116	21/12/2023 - 14g30	BOX-03	30
13	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG513154121	21/12/2023 - 14g30	BOX-17	37
14	Tiếng Anh tổng quát (Lê Hoàng Huy)	23C1ENG513154122	21/12/2023 - 14g30	BOX-01	29
15	Tiếng Anh tổng quát (Trần Quang Minh)	23C1ENG513154123	21/12/2023 - 14g30	BOX-17	51
16	Tiếng Anh tổng quát (Ngô Thúy Nhã Trúc)	23C1ENG513154127	21/12/2023 - 14g30	BOX-21	38
17	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG513154128	21/12/2023 - 14g30	BOX-11	50

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
18	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315413	21/12/2023 - 14g30	BOX-22	38
19	Tiếng Anh tổng quát (Trần Quang Minh)	23C1ENG51315 4134	21/12/2023 - 14g30	BOX-24	44
20	Tiếng Anh tổng quát (Trần Quang Minh)	23C1ENG51315 4136	21/12/2023 - 14g30	BOX-18	46
21	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Tấn Lộc)	23C1ENG51315 4137	21/12/2023 - 14g30	BOX-05	31
22	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Đình Phương Khanh)	23C1ENG51315 4138	21/12/2023 - 14g30	BOX-28	40
23	Tiếng Anh tổng quát (Phan Thị Vân Thanh)	23C1ENG51315 4141	21/12/2023 - 14g30	BOX-14	36
24	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315 4142	21/12/2023 - 14g30	BOX-18	37
25	Tiếng Anh tổng quát (Trương Vĩnh Duy)	23C1ENG51315 4143	21/12/2023 - 14g30	BOX-23	44
26	Tiếng Anh tổng quát (Huỳnh Hồng Huy)	23C1ENG51315 4145	21/12/2023 - 14g30	BOX-12	50
27	Tiếng Anh tổng quát (Trương Vĩnh Duy)	23C1ENG51315 4146	21/12/2023 - 14g30	BOX-12	33
28	Tiếng Anh tổng quát (Trần Quang Minh)	23C1ENG51315 415	21/12/2023 - 14g30	BOX-19	38
29	Tiếng Anh tổng quát (Dương Thị Thúy Uyên)	23C1ENG51315 4154	21/12/2023 - 14g30	BOX-28	46
30	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Diệu Chi)	23C1ENG51315 4156	21/12/2023 - 14g30	BOX-20	38
31	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG51315 416	21/12/2023 - 14g30	BOX-03	56
32	Tiếng Anh tổng quát (Trương Hồng Ngọc)	23C1ENG51315 4160	21/12/2023 - 14g30	BOX-09	32
33	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thảo Trang)	23C1ENG51315 4162	21/12/2023 - 14g30	BOX-25	43
34	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG51315 417	21/12/2023 - 14g30	BOX-02	56
35	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315 418	21/12/2023 - 14g30	BOX-04	56

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
36	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Thảo Linh)	23C1ENG51315419	21/12/2023 - 14g30	BOX-05	54
37	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG51315420	21/12/2023 - 14g30	BOX-08	54
38	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315421	21/12/2023 - 14g30	BOX-07	53
39	Tiếng Anh tổng quát (Trương Hồng Ngọc)	23C1ENG51315425	21/12/2023 - 14g30	BOX-15	48
40	Tiếng Anh tổng quát (Dương Thị Thúy Uyên)	23C1ENG51315426	21/12/2023 - 14g30	BOX-27	46
41	Tiếng Anh tổng quát (Dương Thị Thúy Uyên)	23C1ENG51315427	21/12/2023 - 14g30	BOX-20	45
42	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG51315431	21/12/2023 - 14g30	BOX-01	59
43	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Phú Hưng)	23C1ENG51315432	21/12/2023 - 14g30	BOX-23	41
44	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315433	21/12/2023 - 14g30	BOX-16	51
45	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Đình Phương Khanh)	23C1ENG51315435	21/12/2023 - 14g30	BOX-13	35
46	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG51315436	21/12/2023 - 14g30	BOX-16	36
47	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG51315437	21/12/2023 - 14g30	BOX-06	53
48	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG51315440	21/12/2023 - 14g30	BOX-02	30
49	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Tấn Lộc)	23C1ENG51315457	21/12/2023 - 14g30	BOX-07	32
50	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Minh Thắng)	23C1ENG51315458	21/12/2023 - 14g30	BOX-04	30
51	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Đình Phương Khanh)	23C1ENG51315464	21/12/2023 - 14g30	BOX-06	31
52	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Minh Thắng)	23C1ENG51315465	21/12/2023 - 14g30	BOX-22	44
53	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Thị Thu Trang)	23C1ENG51315466	21/12/2023 - 14g30	BOX-10	32

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
54	Tiếng Anh tổng quát (Thái Hồng Phúc)	23C1ENG51315468	21/12/2023 - 14g30	BOX-27	40
55	Tiếng Anh tổng quát (Lưu Quốc Tuấn)	23C1ENG51315492	21/12/2023 - 14g30	BOX-10	50
56	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG51315496	21/12/2023 - 14g30	BOX-19	45
57	Tiếng Anh tổng quát (Võ Đoàn Thơ)	23C1ENG51315402	21/12/2023 - 12g30	BOX-06	51
58	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Hoàng Phan)	23C1ENG51315403	21/12/2023 - 12g30	BOX-21	50
59	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG51315404	21/12/2023 - 12g30	BOX-07	48
60	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Phương Chi)	23C1ENG51315405	21/12/2023 - 12g30	BOX-24	49
61	Tiếng Anh tổng quát (Dương Thị Thúy Uyên)	23C1ENG51315409	21/12/2023 - 12g30	BOX-09	40
62	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG51315410	21/12/2023 - 12g30	BOX-19 (001 - 025) BOX-20 (026 - 050)	25 25
63	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Thị Thu Trang)	23C1ENG513154100	21/12/2023 - 12g30	BOX-01	54
64	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Thảo Linh)	23C1ENG513154101	21/12/2023 - 12g30	BOX-12	41
65	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG513154118	21/12/2023 - 12g30	BOX-27 (001 - 038) BOX-28 (039 - 047)	38 9
66	Tiếng Anh tổng quát (Trương Hồng Ngọc)	23C1ENG513154119	21/12/2023 - 12g30	BOX-08	39
67	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Hoàng Phan)	23C1ENG513154125	21/12/2023 - 12g30	BOX-28	30
68	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG513154129	21/12/2023 - 12g30	BOX-07	39
69	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG513154130	21/12/2023 - 12g30	BOX-13	41
70	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thảo Trang)	23C1ENG513154132	21/12/2023 - 12g30	BOX-01	32
71	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Bích Duyên)	23C1ENG513154133	21/12/2023 - 12g30	BOX-18	43

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
72	Tiếng Anh tổng quát (Trần Kim Anh)	23C1ENG513154135	21/12/2023 - 12g30	BOX-10	45
73	Tiếng Anh tổng quát (Trần Kim Anh)	23C1ENG513154139	21/12/2023 - 12g30	BOX-13	44
74	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG513154140	21/12/2023 - 12g30	BOX-06	34
75	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG513154147	21/12/2023 - 12g30	BOX-08	45
76	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Thảo Linh)	23C1ENG513154159	21/12/2023 - 12g30	BOX-03	33
77	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Huỳnh Trang)	23C1ENG513154163	21/12/2023 - 12g30	BOX-23 (001 - 025) BOX-24 (026 - 049)	25 24
78	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Thảo Linh)	23C1ENG51315438	21/12/2023 - 12g30	BOX-17	43
79	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG51315439	21/12/2023 - 12g30	BOX-27	47
80	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thảo Trang)	23C1ENG51315443	21/12/2023 - 12g30	BOX-05	34
81	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG51315446	21/12/2023 - 12g30	BOX-14	44
82	Tiếng Anh tổng quát (Võ Đoàn Thơ)	23C1ENG51315447	21/12/2023 - 12g30	BOX-28	45
83	Tiếng Anh tổng quát (Trương Vĩnh Duy)	23C1ENG51315450	21/12/2023 - 12g30	BOX-16	42
84	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Bích Duyên)	23C1ENG51315451	21/12/2023 - 12g30	BOX-10	40
85	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Phú Hưng)	23C1ENG51315452	21/12/2023 - 12g30	BOX-12	45
86	Tiếng Anh tổng quát (Tôn Nữ Tùy Anh)	23C1ENG51315453	21/12/2023 - 12g30	BOX-11	45
87	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Bích Duyên)	23C1ENG51315460	21/12/2023 - 12g30	BOX-14	42
88	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG51315461	21/12/2023 - 12g30	BOX-04	52
89	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Bích Duyên)	23C1ENG51315470	21/12/2023 - 12g30	BOX-23	49

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
90	Tiếng Anh tổng quát (Huỳnh Hồng Huy)	23C1ENG51315471	21/12/2023 - 12g30	BOX-19	58
91	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG51315472	21/12/2023 - 12g30	BOX-02	52
92	Tiếng Anh tổng quát (Hồ Minh Thắng)	23C1ENG51315473	21/12/2023 - 12g30	BOX-16	44
93	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Phương Chi)	23C1ENG51315474	21/12/2023 - 12g30	BOX-20	58
94	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG51315475	21/12/2023 - 12g30	BOX-03	52
95	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Mỹ Ngọc)	23C1ENG51315476	21/12/2023 - 12g30	BOX-05	49
96	Tiếng Anh tổng quát (Huỳnh Hồng Huy)	23C1ENG51315478	21/12/2023 - 12g30	BOX-26	49
97	Tiếng Anh tổng quát (Lê Hoàng Huy)	23C1ENG51315479	21/12/2023 - 12g30	BOX-21 (001 - 024) BOX-22 (025 - 048)	24 24
98	Tiếng Anh tổng quát (Lê Hoàng Huy)	23C1ENG51315480	21/12/2023 - 12g30	BOX-22	49
99	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Minh Ngọc)	23C1ENG51315483	21/12/2023 - 12g30	BOX-09	45
100	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG51315484	21/12/2023 - 12g30	BOX-18	43
101	Tiếng Anh tổng quát (Phan Thị Vân Thanh)	23C1ENG51315486	21/12/2023 - 12g30	BOX-11	40
102	Tiếng Anh tổng quát (Lê Thị Tuyết Minh)	23C1ENG51315488	21/12/2023 - 12g30	BOX-17	43
103	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Diệu Chi)	23C1ENG51315491	21/12/2023 - 12g30	BOX-04	33
104	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Bích Duyên)	23C1ENG51315494	21/12/2023 - 12g30	BOX-02	32
105	Tiếng Anh tổng quát (Bùi Thị Thu Trang)	23C1ENG51315495	21/12/2023 - 12g30	BOX-25 (001 - 024) BOX-26 (025 - 047)	24 23
106	Tiếng Anh tổng quát (Huỳnh Hồng Huy)	23C1ENG51315497	21/12/2023 - 12g30	BOX-15	42
107	Tiếng Anh tổng quát (Lê Hoàng Huy)	23C1ENG51315498	21/12/2023 - 12g30	BOX-25	49

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
108	Tiếng Anh tổng quát (Nguyễn Thị Hạnh)	23C1ENG51315499	21/12/2023 - 12g30	BOX-15	44

HỌC PHẦN TIN HỌC TRONG KINH DOANH (EN) - HỌC PHẦN TIỂU LUẬN CÓ THUYẾT TRÌNH TRỰC TUYẾN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Tin học trong kinh doanh (EN) (Đỗ Như Tài)	23C1INF50907102	20/12/2023 - 12g30	VPK.CNTTKD	50
2	Tin học trong kinh doanh (EN) (Đặng Thái Thịnh)	23C1INF50907103	20/12/2023 - 12g30	VPK.CNTTKD	50
3	Tin học trong kinh doanh (EN) (Đỗ Như Tài)	23C1INF50907101	20/12/2023 - 06g45	VPK.CNTTKD	53

HỌC PHẦN TOÁN DÀNH CHO KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ - HỌC PHẦN TRẮC NGHIỆM VÀ TỰ LUẬN TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Chung Nhân Phú)	23C1MAT50800101	20/12/2023 - 14g30	B1-502 (001 - 034)	34
				B1-503 (035 - 067)	33
				B1-504 (068 - 100)	33
2	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800102	20/12/2023 - 14g30	B1-402 (001 - 034)	34
				B1-403 (035 - 067)	33
				B1-404 (068 - 100)	33
3	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Xuân Trường)	23C1MAT50800103	20/12/2023 - 14g30	B1-701 (001 - 028)	28
				B1-702 (029 - 056)	28
4	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Nguyên Anh)	23C1MAT50800105	20/12/2023 - 14g30	B2-208	50
5	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT50800106	20/12/2023 - 14g30	B2-311	50
6	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Bảo Dũng)	23C1MAT50800107	20/12/2023 - 14g30	B2-207	50
7	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT50800136	20/12/2023 - 14g30	B2-211 (001 - 042)	42
				B2-212 (043 - 084)	42
8	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT50800137	20/12/2023 - 14g30	B2-602	41
9	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Chung Nhân Phú)	23C1MAT50800138	20/12/2023 - 14g30	B2-402	40

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
10	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT50800145	20/12/2023 - 14g30	B2-108 (001 - 050)	50
				B2-109 (051 - 099)	49
11	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT50800156	20/12/2023 - 14g30	B2-307 (001 - 044)	44
				B2-308 (045 - 087)	43
12	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT50800157	20/12/2023 - 14g30	B2-410 (001 - 030)	30
				B2-411 (031 - 060)	30
				B2-412 (061 - 090)	30
13	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT50800158	20/12/2023 - 14g30	B2-601	42
14	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Trần Gia Tùng)	23C1MAT50800159	20/12/2023 - 14g30	B2-408	52
15	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT50800167	20/12/2023 - 14g30	B2-407	42
16	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT50800168	20/12/2023 - 14g30	B2-310	49
17	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT50800108	20/12/2023 - 08g45	B2-310 (001 - 056)	56
				B2-311 (057 - 111)	55
18	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Xuân Trường)	23C1MAT50800109	20/12/2023 - 08g45	B2-108 (001 - 056)	56
				B2-109 (057 - 112)	56
19	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT50800110	20/12/2023 - 08g45	B2-307 (001 - 055)	55
				B2-308 (056 - 110)	55
20	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800111	20/12/2023 - 08g45	B2-207 (001 - 055)	55
				B2-208 (056 - 110)	55
21	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800112	20/12/2023 - 08g45	B1-502 (001 - 033)	33
				B1-503 (034 - 066)	33
22	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Bảo Dũng)	23C1MAT50800113	20/12/2023 - 08g45	B2-407	50
23	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800114	20/12/2023 - 08g45	B2-402 (001 - 025)	25
				B2-410 (026 - 050)	25
24	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Bảo Dũng)	23C1MAT50800115	20/12/2023 - 08g45	B2-408	49
25	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Trần Gia Tùng)	23C1MAT50800116	20/12/2023 - 08g45	B2-212	46
26	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT50800117	20/12/2023 - 08g45	B2-411 (001 - 023)	23
				B2-412 (024 - 045)	22
27	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT50800119	20/12/2023 - 08g45	B2-601	28

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
28	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Hoàng Thị Diễm Hương)	23C1MAT5080 0120	20/12/2023 - 08g45	B1-402 (001 - 030)	30
				B1-403 (031 - 061)	31
29	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT5080 0121	20/12/2023 - 08g45	B2-602	44
30	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Nguyên Anh)	23C1MAT5080 0144	20/12/2023 - 08g45	B1-504	34
31	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Trần Gia Tùng)	23C1MAT5080 0151	20/12/2023 - 08g45	B2-211	46
32	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT5080 0152	20/12/2023 - 08g45	B1-404	36
33	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Xuân Trường)	23C1MAT5080 0165	20/12/2023 - 08g45	B1-701 (001 - 022)	22
				B1-702 (023 - 043)	21
34	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT5080 0104	20/12/2023 - 12g30	B2-601	46
35	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT5080 0122	20/12/2023 - 12g30	B2-108 (001 - 054)	54
				B2-109 (055 - 108)	54
36	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT5080 0123	20/12/2023 - 12g30	B1-402 (001 - 032)	32
				B1-403 (033 - 064)	32
				B1-404 (065 - 095)	31
37	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT5080 0124	20/12/2023 - 12g30	B2-411 (001 - 023)	23
				B2-412 (024 - 046)	23
38	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Xuân Trường)	23C1MAT5080 0125	20/12/2023 - 12g30	B2-602	32
39	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT5080 0126	20/12/2023 - 12g30	B1-701 (001 - 026)	26
				B1-702 (027 - 052)	26
40	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT5080 0127	20/12/2023 - 12g30	B2-310 (001 - 054)	54
				B2-311 (055 - 107)	53
41	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Trần Gia Tùng)	23C1MAT5080 0128	20/12/2023 - 12g30	B2-207 (001 - 053)	53
				B2-208 (054 - 106)	53
42	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Đình Tuấn)	23C1MAT5080 0129	20/12/2023 - 12g30	B2-307 (001 - 052)	52
				B2-308 (053 - 104)	52
43	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Chung Nhân Phú)	23C1MAT5080 0130	20/12/2023 - 12g30	B1-502 (001 - 034)	34
				B1-503 (035 - 068)	34
				B1-504 (069 - 101)	33
44	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT5080 0131	20/12/2023 - 12g30	B2-408	50

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
45	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800132	20/12/2023 - 12g30	B2-407	50
46	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Nguyên Anh)	23C1MAT50800133	20/12/2023 - 12g30	B2-402 (001 - 024)	24
				B2-410 (025 - 048)	24
47	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Nguyên Anh)	23C1MAT50800134	20/12/2023 - 12g30	B2-211	48
48	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Văn Nhân)	23C1MAT50800139	20/12/2023 - 12g30	B2-212	47
49	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT50800140	20/12/2023 - 06g45	B2-407 (001 - 048)	48
				B2-408 (049 - 095)	47
50	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT50800141	20/12/2023 - 06g45	B2-207	50
51	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Văn Sáng)	23C1MAT50800142	20/12/2023 - 06g45	B2-211	46
52	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800143	20/12/2023 - 06g45	B2-308	48
53	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Bùi Thế Quân)	23C1MAT50800146	20/12/2023 - 06g45	B2-108 (001 - 055)	55
				B2-109 (056 - 109)	54
54	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Ngô Trấn Vũ)	23C1MAT50800147	20/12/2023 - 06g45	B2-212	46
55	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT50800148	20/12/2023 - 06g45	B2-601 (001 - 046)	46
				B2-602 (047 - 092)	46
56	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Văn Nhân)	23C1MAT50800149	20/12/2023 - 06g45	B1-502 (001 - 023)	23
				B1-503 (024 - 045)	22
57	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Lê Công Nhàn)	23C1MAT50800150	20/12/2023 - 06g45	B2-410 (001 - 030)	30
				B2-411 (031 - 060)	30
58	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Phan Ngô Tuấn Anh)	23C1MAT50800153	20/12/2023 - 06g45	B1-504	41
59	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Trần Gia Tùng)	23C1MAT50800154	20/12/2023 - 06g45	B2-307	49
60	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Ngọc Trọng)	23C1MAT50800155	20/12/2023 - 06g45	B2-310	51
61	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Văn Ý)	23C1MAT50800160	20/12/2023 - 06g45	B2-311	54
62	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT50800161	20/12/2023 - 06g45	B1-402 (001 - 030)	30
				B1-403 (031 - 060)	30
				B1-404 (061 - 089)	29

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
63	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thanh Vân)	23C1MAT5080 0162	20/12/2023 - 06g45	B2-402	35
64	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Nguyễn Thị Thu Vân)	23C1MAT5080 0163	20/12/2023 - 06g45	B2-412	33
65	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Hoàng Thị Diễm Hương)	23C1MAT5080 0164	20/12/2023 - 06g45	B2-208	49
66	Toán dành cho kinh tế và quản trị (Đào Bảo Dũng)	23C1MAT5080 0166	20/12/2023 - 06g45	B1-701 (001 - 022)	22
				B1-702 (023 - 044)	22

HỌC PHẦN TRIẾT HỌC MÁC LÊNIN - HỌC PHẦN TỰ LUẬN TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Triết học Mác LêNin (Đỗ Kiên Trung)	23C1PHI510023 04	22/12/2023 - 14g30	B2-601	45
2	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thu Hà)	23C1PHI510023 10	22/12/2023 - 14g30	B1-502 (001 - 037)	37
				B1-503 (038 - 074)	37
				B1-504 (075 - 111)	37
3	Triết học Mác LêNin (Đào Tuấn Hậu)	23C1PHI510023 11	22/12/2023 - 14g30	B1-402 (001 - 038)	38
				B1-403 (039 - 075)	37
				B1-404 (076 - 112)	37
4	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI510023 12	22/12/2023 - 14g30	B2-207 (001 - 037)	37
				B2-208 (038 - 074)	37
				B2-310 (075 - 110)	36
5	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thùy Duyên)	23C1PHI510023 13	22/12/2023 - 14g30	B2-108 (001 - 053)	53
				B2-109 (054 - 106)	53
6	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI510023 14	22/12/2023 - 14g30	B1-701 (001 - 031)	31
				B1-702 (032 - 062)	31
7	Triết học Mác LêNin (Đào Tuấn Hậu)	23C1PHI510023 15	22/12/2023 - 14g30	B2-308	49
8	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI510023 16	22/12/2023 - 14g30	B2-407	48
9	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI510023 17	22/12/2023 - 14g30	B2-307	49
10	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI510023 18	22/12/2023 - 14g30	B2-211	47
11	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI510023 19	22/12/2023 - 14g30	B2-212	46

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
12	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002321	22/12/2023 - 14g30	B2-408	48
13	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002322	22/12/2023 - 14g30	B2-602	45
14	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002323	22/12/2023 - 14g30	B1-703	27
15	Triết học Mác LêNin (Đào Tuấn Hậu)	23C1PHI51002357	22/12/2023 - 14g30	B2-402	34
16	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002358	22/12/2023 - 14g30	B2-410 (001 - 033)	33
				B2-411 (034 - 066)	33
				B2-412 (067 - 099)	33
17	Triết học Mác LêNin (Đỗ Kiên Trung)	23C1PHI51002361	22/12/2023 - 14g30	B1-801 (001 - 031)	31
				B1-802 (032 - 062)	31
				B1-803 (063 - 092)	30
18	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002362	22/12/2023 - 14g30	B2-311	45
19	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002331	22/12/2023 - 08g45	B1-701 (001 - 031)	31
				B1-702 (032 - 062)	31
				B1-703 (063 - 093)	31
20	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002332	22/12/2023 - 08g45	B1-801 (001 - 031)	31
				B1-802 (032 - 062)	31
				B1-803 (063 - 093)	31
21	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002333	22/12/2023 - 08g45	B2-601	40
22	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002334	22/12/2023 - 08g45	B2-211	41
23	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002335	22/12/2023 - 08g45	B2-212	40
24	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002336	22/12/2023 - 08g45	B2-402	40
25	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002337	22/12/2023 - 08g45	B2-310	46
26	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002338	22/12/2023 - 08g45	B2-307	45
27	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002339	22/12/2023 - 08g45	B2-308	42

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
28	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002340	22/12/2023 - 08g45	B2-407 (001 - 010)	10
				B2-410 (011 - 042)	32
29	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002341	22/12/2023 - 08g45	B2-407	42
30	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002344	22/12/2023 - 08g45	B2-412	33
31	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002345	22/12/2023 - 08g45	B2-411	32
32	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002346	22/12/2023 - 08g45	B2-109	52
33	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002347	22/12/2023 - 08g45	B2-108	52
34	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002348	22/12/2023 - 08g45	B2-311	37
35	Triết học Mác LêNin (Đỗ Kiên Trung)	23C1PHI51002353	22/12/2023 - 08g45	B1-502 (001 - 032)	32
				B1-503 (033 - 064)	32
				B1-504 (065 - 095)	31
36	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thu Hà)	23C1PHI51002354	22/12/2023 - 08g45	B2-207	48
37	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002355	22/12/2023 - 08g45	B2-408	46
38	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002356	22/12/2023 - 08g45	B2-208	47
39	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thanh Hà)	23C1PHI51002359	22/12/2023 - 08g45	B1-402 (001 - 037)	37
				B1-403 (038 - 073)	36
				B1-404 (074 - 109)	36
40	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002383	22/12/2023 - 08g45	B2-602	40
41	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002324	22/12/2023 - 12g30	B1-701 (001 - 030)	30
				B1-702 (031 - 059)	29
42	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002325	22/12/2023 - 12g30	B2-211	42
43	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002342	22/12/2023 - 12g30	B1-502	32
44	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002343	22/12/2023 - 12g30	B2-402	37

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
45	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002349	22/12/2023 - 12g30	B2-410	33
46	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thu Hà)	23C1PHI51002350	22/12/2023 - 12g30	B2-212	42
47	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thu Hà)	23C1PHI51002351	22/12/2023 - 12g30	B2-310	44
48	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002352	22/12/2023 - 12g30	B1-801	31
49	Triết học Mác LêNin (Đỗ Hương Giang)	23C1PHI51002363	22/12/2023 - 12g30	B1-802 (001 - 030)	30
				B1-803 (031 - 060)	30
50	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002364	22/12/2023 - 12g30	B2-208	46
51	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002365	22/12/2023 - 12g30	B2-602	37
52	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002366	22/12/2023 - 12g30	B2-601	40
53	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002367	22/12/2023 - 12g30	B2-207	49
54	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002368	22/12/2023 - 12g30	B2-109	50
55	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002369	22/12/2023 - 12g30	B1-503 (001 - 037)	37
				B1-504 (038 - 057)	20
				B1-703 (058 - 087)	30
56	Triết học Mác LêNin (Đỗ Hương Giang)	23C1PHI51002370	22/12/2023 - 12g30	B1-402 (001 - 042)	42
				B1-403 (043 - 084)	42
				B1-404 (085 - 090)	6
57	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002371	22/12/2023 - 12g30	B2-308	42
58	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002372	22/12/2023 - 12g30	B1-504	21
59	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002373	22/12/2023 - 12g30	B2-108	52
60	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thu Hà)	23C1PHI51002381	22/12/2023 - 12g30	B2-311	44
61	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002382	22/12/2023 - 12g30	B1-404	35

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
62	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002384	22/12/2023 - 12g30	B2-307	42
63	Triết học Mác LêNin (Đào Tuấn Hậu)	23C1PHI51002301	22/12/2023 - 06g45	B2-207 (001 - 051)	51
				B2-208 (052 - 101)	50
64	Triết học Mác LêNin (Đỗ Hương Giang)	23C1PHI51002302	22/12/2023 - 06g45	B1-402 (001 - 033)	33
				B1-403 (034 - 066)	33
				B1-404 (067 - 098)	32
65	Triết học Mác LêNin (Đỗ Kiên Trung)	23C1PHI51002303	22/12/2023 - 06g45	B1-801 (001 - 025)	25
				B1-802 (026 - 049)	24
66	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002305	22/12/2023 - 06g45	B2-308	50
67	Triết học Mác LêNin (Phạm Thị Kiên)	23C1PHI51002306	22/12/2023 - 06g45	B2-307	50
68	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Dũng)	23C1PHI51002307	22/12/2023 - 06g45	B2-310	50
69	Triết học Mác LêNin (Đỗ Hương Giang)	23C1PHI51002308	22/12/2023 - 06g45	B2-602	40
70	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002309	22/12/2023 - 06g45	B2-402	38
71	Triết học Mác LêNin (Đào Tuấn Hậu)	23C1PHI51002326	22/12/2023 - 06g45	B2-108 (001 - 053)	53
				B2-109 (054 - 106)	53
72	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002327	22/12/2023 - 06g45	B1-502 (001 - 032)	32
				B1-503 (033 - 064)	32
				B1-504 (065 - 095)	31
73	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thùy Duyên)	23C1PHI51002328	22/12/2023 - 06g45	B2-211	46
74	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002329	22/12/2023 - 06g45	B1-803	32
75	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002330	22/12/2023 - 06g45	B2-311	51
76	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002360	22/12/2023 - 06g45	B2-212	45
77	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002374	22/12/2023 - 06g45	B1-701 (001 - 030)	30
				B1-702 (031 - 059)	29
				B1-703 (060 - 088)	29
78	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002375	22/12/2023 - 06g45	B2-412	34

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
79	Triết học Mác LêNin (Trần Nguyên Ký)	23C1PHI51002376	22/12/2023 - 06g45	B2-410	33
80	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Tường Duy)	23C1PHI51002377	22/12/2023 - 06g45	B2-407	49
81	Triết học Mác LêNin (Bùi Xuân Thanh)	23C1PHI51002378	22/12/2023 - 06g45	B2-411	34
82	Triết học Mác LêNin (Ngô Quang Huy)	23C1PHI51002380	22/12/2023 - 06g45	B2-601	43
83	Triết học Mác LêNin (Nguyễn Thị Thùy Duyên)	23C1PHI51002385	22/12/2023 - 06g45	B2-408	49

HỌC PHẦN TƯ DUY THIẾT KẾ - HỌC PHẦN DỰ ÁN

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Tư duy thiết kế (Lê Khánh Duy)	23C1TEC55005901	24/12/2023		60
2	Tư duy thiết kế (Lê Khánh Duy)	23C1TEC55005902	24/12/2023		50
3	Tư duy thiết kế (Nguyễn Bá Sơn)	23C1TEC55005903	24/12/2023		84
4	Tư duy thiết kế (Đào Thị Minh Huyền)	23C1TEC55005904	24/12/2023		41
5	Tư duy thiết kế (Nguyễn Bá Sơn)	23C1TEC55005905	24/12/2023		40
6	Tư duy thiết kế (Đào Thị Minh Huyền)	23C1TEC55005912	24/12/2023		50
7	Tư duy thiết kế (Đỗ Thị Kim Thanh)	23C1TEC55005915	24/12/2023		48
8	Tư duy thiết kế (Huỳnh Ngọc Quang Anh)	23C1TEC55005917	24/12/2023		96
9	Tư duy thiết kế (Huỳnh Ngọc Quang Anh)	23C1TEC55006201	24/12/2023		39
10	Tư duy thiết kế (Đỗ Thị Hải Ninh)	23C1TEC55006202	24/12/2023		25

HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH - HỌC PHẦN TỰ LUẬN TẬP TRUNG

STT	HỌC PHẦN	LỚP HP	THỜI GIAN THI	PHÒNG THI	SL
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh (Lê Thị Ái Nhân)	23C1HCM5100 0450	22/12/2023 - 12g30	B2-408	49
2	Tư tưởng Hồ Chí Minh (Nguyễn Thị Thảo Nguyên)	23C1HCM5100 0451	22/12/2023 - 12g30	B2-411 (001 - 030)	30
				B2-412 (031 - 060)	30
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh (Đỗ Minh Tứ)	23C1HCM5100 0452	22/12/2023 - 12g30	B2-407	50